# TOP 10 đề thi Giữa Học kì 1 Ngữ văn 12 (Chân trời sáng tạo) năm 2024 có đáp án

Chỉ từ 90k mua trọn bộ Đề thi Giữa học kì 1 Ngữ văn 12 Chân trời sáng tạo bản word có lời giải chi tiết:  
B1: Gửi phí vào tài khoản 0711000255837 - NGUYEN THANH TUYEN - Ngân hàng Vietcombank **(QR)**  
B2: Nhắn tin tới zalo Vietjack Official - nhấn vào đây để thông báo và tài liệu.  
Xem thử tài liệu tại đây: Link tài liệu  
**Bộ đề thi Giữa Học kì 1 Ngữ văn 12 (Chân trời sáng tạo) năm 2024 có đáp án**  
Sở Giáo dục và Đào tạo ...  
Đề thi Giữa kì 1 - Chân trời sáng tạo  
Năm học ...  
Môn: Ngữ văn lớp 12  
Thời gian làm bài: phút  
*Đề số 1*  
Phần 1: Đọc hiểu (5,0 điểm)  
Đọc đoạn ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:  
LÃO ỨNG  
(Tóm tắt: Lão Ứng, một lão già nghiện rượu, và có tật trộm cắp. Nhưng tật đó đột ngột chấm dứt sau cái chết của bà Hinh, vợ lão. Cũng từ đó, xóm thôn lặng lẽ hẳn. Nhưng đêm đó, tôi và lão bắt gặp thằng Khánh con cô Tân trộm chuối. Cô Tân là cô giáo của tôi, nhà cô nghèo, lại bênh quanh năm. Chú Nam, chồng cô hy sinh ở chiến dịch. Nhưng chiều thứ bảy, tôi vừa khăn gói về nhà thì…).  
- Mẹ bảo sao? - Tôi dựng vội cái xe vào góc sân hỏi vội vàng - Lão Ứng lại ăn trộm ư? Sao người ta bắt được lão nhỉ? Con...  
- Ôi dào! Giá lão không say bí tỉ có lẽ cũng chẳng bắt nổi. Sáng bạch ra ngày, mọi người đi làm đồng thấy lão rúc đầu vào cây rơm nhà Thu Nhị cạnh bờ mương, cách vườn chuối chẳng đáng là bao ngáy khò khò, chân thò ra ngoài nhem nhuốc những bùn cùng đất. Còn cái bi-đông rượu của lão, nó rơi ngay cạnh vườn chuối... Bị dựng dậy, lão mắt nhắm mắt mở chui ra khỏi cái ổ rơm ấm áp nhận ngay cái bi-đông ấy là của mình. Người ta điệu lão đến trụ sở xã. Nhưng đúng là chưa lần nào mẹ thấy lão Ứng như lần này. Dân quân hỏi, lão cứ lúng ba lúng búng, mặt mũi bần thần, một mực kêu oan không nhận là mình ăn cắp. Lão còn lấy cả vong hồn bà vợ già đã mất của mình ra đảm bảo. Người ta không thèm nghe. Thế là lão nói tên con. Lão bảo, đêm hôm ấy, con đã cùng đi bắt chuột với lão...  
- Rồi sao nữa hả mẹ? - Tôi sốt ruột, nóng nảy cắt ngang - Mẹ nói nhanh lên nào?  
- Người ta bắt đầu nghi hoặc... Đùng một cái, đến chiều, lão nhận tuốt. Lão kể rành mạch việc chặt sáu buồng chuối thế nào, khuân lên bờ rồi mang bán ra sao. Lão cũng xin lỗi mẹ vì đã bịa ra việc con đi bắt chuột với lão. Thế là xong chuyện! Chán thật, lão cũng đã già rồi...  
Nghe đến đó, tôi chẳng nói chẳng rằng, chạy bổ sang nhà lão Ứng. Lão đang ngồi thu lu ở góc chiếu với bi-đông rượu - vẫn cái bi-đông ấy - và mấy củ lạc rang.  
- Mày đã về đấy à? - Lão hỏi vọng ra khi thấy tôi.  
- Chào lão Ứng! Cháu...  
- Ngồi xuống đây! Mẹ mày kể rồi hả?  
- Vâng!... Tại sao lão lại nhận là mình đã chặt trộm chuối? Thằng Khánh nó...  
- Đêm qua, tao đi bắt chuột ở đồng Tám Mẫu. Thằng Khánh mò ra tìm và đưa tao gói này - Vừa nói lão vừa lần lần trong người, đưa một cái bọc nhỏ, hơi nhàu nát ra trước mặt tôi - Sáu trăm ngàn mày ạ! Nó cảm ơn và xin trả lại tao số tiền đã nộp phạt.  
- Thế ạ! - Tôi cất giọng rời rạc.  
- Tao chỉ phải nộp có năm trăm ngàn thôi. Nhưng làm gì có tiền nên đi vay lãi ngày nhà Minh Thục xóm ngoài, bảy phân đấy! Nhà ấy bao giờ cũng thế! Khiếp thật... Còn mấy chục, mai mày đến nhà giáo Tân đưa cho thằng Khánh hộ tao, bảo là chỉ hết chừng ấy! Giá tao dư dả thì lấy của nó năm trăm thôi. Nhưng... mày thấy đấy!...  
- Dạ, cháu hiểu lão. Nhưng sao lão lại làm thế?   
- Ôi dào! Chẳng sao cả! Thằng Khánh sau lần này chắc sợ vãi tè ra rồi. Đố dám ăn cắp nữa! Đêm qua tao cũng bảo với nó rằng, nếu nó còn dại dột đi chôm của người ta nữa, tao sẽ kể lại chuyện trộm chuối này cho cả làng nghe. Lúc đó thì... Nó khóc và hứa rồi! Còn tao, thêm một chuyện này nữa thì có làm sao! Tao đã thề không đi ăn trộm nữa thì chắc từ giờ sẽ hết tai bay vạ gió thôi... Lần này, coi như tao giúp giáo Tân một chút thôi mà!...   
 (Huệ Minh, Lão Ứng, dẫn theo vov. Vn, đọc Truyện ngày 31- 8 - 2023)  
Câu 1 (1,0 điểm): Xác định ngôi kể của người kể chuyện.  
Câu 2 (1,0 điểm): Chỉ ra lời người kể chuyện và lời nhân vật qua chi tiết sau:   
“- Đêm qua, tao đi bắt chuột ở đồng Tám Mẫu. Thằng Khánh mò ra tìm và đưa tao gói này - Vừa nói lão vừa lần lần trong người, đưa một cái bọc nhỏ, hơi nhàu nát ra trước mặt tôi - Sáu trăm ngàn mày ạ! Nó cảm ơn và xin trả lại tao số tiền đã nộp phạt”.  
Câu 3 (1,0 điểm): Trong mắt của người làng, lão Ứng là người thế nào?  
Câu 4 (1,0 điểm): Phân tích đặc điểm của ngôn ngữ nói được thể hiện trong đoạn văn sau:  
- Mày đã về đấy à? - Lão hỏi vọng ra khi thấy tôi.  
- Chào lão Ứng! Cháu...  
- Ngồi xuống đây! Mẹ mày kể rồi hả?  
- Vâng!... Tại sao lão lại nhận là mình đã chặt trộm chuối? Thằng Khánh nó...  
Câu 5 (1,0 điểm): Anh/Chị tiếp nhận thông điệp nào từ văn bản? Thông điệp đó có ý nghĩa gì đối với cuộc sống hiện nay?  
Phần 2: Viết (5.0 điểm)  
Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) so sánh, đánh giá hai đoạn trích sau: Nhà mẹ Lê (Thạch Lam) và Làm mẹ (Nguyễn Ngọc Tư).  
Đoạn trích 1:  
NHÀ MẸ LÊ  
(Thạch Lam)  
[…]  
Nhà mẹ Lê là một gia đình một người mẹ với mười một người con. Bác Lê là một người đàn bà nhà quê chắc chắn và thấp bé, da mặt và chân tay răn reo như một quả trám khô. Khi bác mới đến phố, ai ai cũng chú ý đến đám con của bác: mười một đứa, mà đứa nhớn mới có mười bảy tuổi! Đứa bé nhất hãy còn bế trên tay.  
Mẹ con bác ta ở một căn nhà cuối phố, cái nhà cũng lụp xụp như những căn nhà khác. Chừng ấy người chen chúc trong một khoảng rộng độ bằng hai chiếc chiếu, có mỗi một chiếc giường nan đã gẫy nát. Mùa rét thì giải ổ rơm đầy nhà, mẹ con cùng nằm ngủ trên đó, trông như một cái ổ chó, chó mẹ và chó con lúc nhúc. Đối với những người nghèo như bác, một chỗ ở như thế cũng tươm tất lắm rồi. Nhưng còn cách kiếm ăn? Bác Lê chật vật, khó khăn suốt ngày cũng không đủ nuôi chừng ấy đứa con. Từ buổi sáng tinh sương, mùa nực cũng như mùa rét, bác ta đã phải trở dậy để đi làm mướn cho những người có ruộng trong làng. Những ngày có người mướn ấy, tuy bác phải làm vất vả, nhưng chắc chắn buổi tối được mấy bát gạo và mấy đồng xu về nuôi lũ con đói đợi ở nhà. Đó là những ngày sung sướng. Nhưng đến mùa rét, khi các ruộng lúa đã gặt rồi, cánh đồng chỉ còn trơ cuống rạ dưới gió bấc lạnh như lưỡi dao sắc khía vào da, bác Lê lo sợ, vì không ai mướn bác làm việc gì nữa. Thế là cả nhà nhịn đói. Mấy đứa nhỏ nhất, con Tý, con Phún, thằng Hy mà con chị nó bế, chúng nó khóc lả đi mà không có cái ăn. Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét, như thịt con trâu chết. Bác Lê ôm ấp lấy con trong ổ rơm, để mong lấy cái ấm của mình ấp ủ cho nó.  
(Trích Nhà mẹ Lê, Tuyển tập Thạch Lam, NXB Văn học, 2015, trang 28-29)  
Đoạn trích 2:  
LÀM MẸ  
(Nguyễn Ngọc Tư)  
(Lược phần đầu: Dì Diệu và chú Đức lấy nhau đã nhiều năm nhưng không có con vì năm cưới chú, việc cắt khối u buống trứng đã khiến dì không thể tự sinh con. Bởi niềm khao khát về đứa con chưa lúc nào nguôi nên dì bàn với chú Đức tìm người mang thai hộ. Chị Lành gánh nước thuê vì hoàn cảnh gia đình ngặt nghèo nên nhận lời giúp chú dì. Em bé trong bụng chị Lành ngày một lớn đem đến niềm vui vô bờ cho chú dì, và cũng dấy lên tình mẫu tử ở chị Lành.)  
Và khi tháng Ba đi qua, đứa bé bắt đầu báo hiệu sự sống. Chị Lành khoe:  
- Nó đạp rồi, chị Diệu, nó đạp đây nè.  
Dì Diệu hớn hở vén bụng chị Lành lên, dưới làn da căng mẫn, đứa bé con chòi đạp rối rít. Chị Lành cười giòn:  
- Nó mạnh quá chị ha....  
Dì Diệu cười, rồi làm như một cơn gió từ đâu xộc tới, tim dì riết lại một nỗi đau. Dì thèm biết bao nhiêu cái cảm giác che chở cho một sinh linh sống trong mình, để được thèm tới cùng, tới chảy nước dãi món ngọt, món chua, để có thể cảm nhận từ trái tim chứ không phải bằng bàn tay đôi bàn chân bé bỏng quẩy đạp bụng mình thon thót. Đó là những thứ cảm giác thiêng liêng không vay mượn, thuê mướn được: cảm giác làm mẹ. Dì bắt đầu lo lắng, mình đã làm một việc đúng không.  
Chỉ còn một tháng hai mươi ngày nữa, đứa bé sẽ ra đời. Dì Diệu tính từng ngày, từng bữa. Chị Lành tính từng ngày từng bữa. Người trông cho mau, người trông đừng bao giờ đến. Dì Diệu cố quên cái vẻ mặt buồn bã, van nài của chị Lành. Chị biết, khi đứa bé khóc ngoe ngoe cất tiếng khóc chào đời, là chị với nó sẽ phải chia lìa. Hợp đồng đã ghi rõ ràng như vậy. Chị thấy thương mình, thương con và thương dì Diệu. Chị rối rít ăn, rối rít ngủ vì biết rằng mai nầy rồi chẳng còn nhau...  
(Nguyễn Ngọc Tư, Làm mẹ, Tập truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư, NXB Trẻ, 5/2024)  
Chú thích:  
\* Thạch Lam (1910-1942), sinh ra tại Hà Nội, trong gia đình công chức gốc quan lại. Thuở nhỏ sống ở quê ngoại: phố huyện Cẩm Giàng (Hải Dương). Là người đôn hậu và rất đỗi tinh tế. Ông có quan niệm văn chương lành mạnh, tiến bộ và có biệt tài về truyện ngắn. Mỗi truyện của Thạch Lam như bài thơ trữ tình, giọng điệu điềm đạm nhưng chứa đựng biết bao tình cảm yêu mến chân thành và sự nhạy cảm trước biến thái của cảnh vật và lòng người. Văn Thạch Lam trong sáng, giản dị mà thâm trầm, sâu sắc.  
\* Nguyễn Ngọc Tư sinh năm 1976 tại Đầm Dơi, Cà Mau. Là nữ nhà văn trẻ của Hội nhà văn Việt Nam. Với niềm đam mê viết lách, chị miệt mài viết như một cách giải tỏa và thể nghiệm, chị biết rằng chị muốn viết về những điều gần gũi nhất xung quanh cuộc sống của mình. Giọng văn chị đậm chất Nam bộ, là giọng kể mềm mại mà sâu cay về những cuộc đời éo le, những số phận chìm nổi. Cái chất miền quê sông nước ngấm vào các tác phẩm, thấm đẫm cái tình của làng, của đất, của những con người chân chất hồn hậu nhưng ít nhiều gặp những bất hạnh.  
Sở Giáo dục và Đào tạo ...  
Đề thi Giữa kì 1 - Chân trời sáng tạo  
Năm học ...  
Môn: Ngữ văn lớp 12  
Thời gian làm bài: phút  
*Đề số 2*  
**Phần** **1: Đọc hiểu (5,0 điểm)**  
*Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:*  
chúng tôi hiểu đất nước đang hồi khốc liệt  
chúng tôi hiểu điều ấy bằng mọi giác quan  
bằng chén cơm ăn mắm ruốc  
bằng giấc ngủ bị cắt ngang cắt dọc  
bằng những nắm đất mọc theo đường hành quân  
có những thằng con trai mười tám tuổi  
chưa từng biết nụ hôn người con gái  
chưa từng biết những lo toan phức tạp của đời  
câu nói đượm nhiều hơi sách vở  
khi nằm xuống  
trong đáy mắt vô tư còn đọng một khoảng trời  
hạnh phúc nào cho tôi  
hạnh phúc nào cho anh  
hạnh phúc nào cho chúng ta  
hạnh phúc nào cho đất nước  
có những thằng con trai mười tám tuổi  
nhiều khi cực quá, khóc ào  
nhiều lúc tức mình chửi bâng quơ  
phanh ngực áo và mở trần bản chất  
mỉm cười trước những lời lẽ quá to  
nhưng nhất định không bao giờ bỏ cuộc.  
(Thanh Thảo, Trích *Thử nói về hạnh phúc*, Thơ hay Việt Nam thế kỷ XX,  
NXB Văn hóa Thông tin, 2006)  
**Câu 1 (1,0 điểm):** Văn bản trên được viết theo thể thơ nào?  
**Câu 2 (1,0 điểm):** Tìm những hình ảnh diễn tả hiện thực gian khổ của người lính trong chiến tranh ở văn bản trên?  
**Câu 3 (1,0 điểm):** Anh/chị hiểu gì về tâm hồn *“những thằng con trai mười tám tuổi”* trong những dòng thơ sau?  
*“có những thằng con trai mười tám tuổi*  
*chưa từng biết nụ hôn người con gái*  
*chưa từng biết những lo toan phức tạp của đời*  
*câu nói đượm nhiều hơi sách vở*  
*khi nằm xuống*  
*trong đáy mắt vô tư còn đọng một khoảng trời”*  
**Câu 4 (1,0 điểm):** Đoạn thơ sau sử dụng biện pháp tu từ gì? Nêu hiệu quả của biện pháp tu từ đó.  
*hạnh phúc nào cho tôi*  
*hạnh phúc nào cho anh*  
*hạnh phúc nào cho chúng ta*  
*hạnh phúc nào cho đất nước*  
**Câu 5 (1,0 điểm):** Qua văn bản, theo anh/chị giữa “hạnh phúc… cho tôi” và “hạnh phúc… cho đất nước” điều nào quan trọng hơn? Vì sao?  
**Phần 2: Viết (5,0 điểm)**  
Viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) so sánh, đánh giá hai đoạn trích sau: Ông ngoại (Nguyễn Ngọc Tư) và Giàn bầu trước ngõ (Nguyễn Ngọc Tư).  
**Đoạn trích 1:**  
**ÔNG NGOẠI**  
(Nguyễn Ngọc Tư)  
(**Tóm tắt đoạn đầu:** Gia đình cậu mợ của Dung đi định cư nước ngoài. Mẹ Dung quyết định cho Dung sang ở với ông Ngoại để tiện bề trông nom ông. Dung dù không muốn nhưng vẫn nghe lời mẹ)  
Sang bên ấy được hai hôm, Dung chạy về mẹ, than thở lướt sướt: "Ở với ông ngoại buồn muốn chết, đi học về, mở karaoke lại sợ ồn, nói chưa được mấy câu thì hết chuyện. Chẳng lẽ con lại nói chuyện tình yêu với ông ngoại à? Bọn bạn không dám lại nhà chơi. Ông khó lắm. Con mở nhạc cũng ngại, con nấu cơm khét ông mắng cả buổi. Suốt ngày ông cứ lo tỉa tót cho mấy chậu kiểng, mấy con cá vàng. Con hỏi:" Ngoại chăm sóc hoài không chán sao? ", Ngoại nói" Cây cũng có linh hồn. Con không tin, ghé tai vào nghe thử, có cây nào than buồn, có cây nào thèm nghe Michael Jackson đâu ".  
(Thế nghĩa là có hai thế giới ở trong ngôi nhà. Thế giới của ông là mấy ông bạn già và thế giới của Dung là tiếng nhạc gào thét xập xình. Hai thế giới vừa giành giựt vừa hòa tan nhau.)  
Hôm bữa Dung nói với ông:  
- Sao ông Chín bên nhà rủ ngoại đi tham gia câu lạc bộ gì đó, ngoại không đi?  
Ông nhìn Dung thật lâu:" Ngoại sợ con ở nhà một mình buồn ". Dung chột dạ, có bao giờ đi chơi mà mình nghĩ tới ông không.  
Có những sự thay đổi Dung không thể ngờ được. Bây giờ mỗi đêm Dung trở mình nghe ông ngoại ho khúc khắc. Nghe cây mai nhỏ nứt mình, nảy chồi Dung nghiện hương trầm tối tối ông thắp lên bàn thờ bà ngoại. Lắm khi lũ em Dung sang, chúng nó phá phách quậy tung cả lên, Dung mắng, chúng nó trề môi "Chị hai khó như một bà già", Dung giật mình. Có lẽ quen với cái tĩng lặng trong sân mà mỗi chiều Dung giúp ông tưới cây, cái khoảng không xanh lạc lõng trong khói bụi, đâu đó, trên tàng me già, dăm chú chim hót líu lo Dung quen dáng ông ngoại với mái tóc bạc, với đôi mắt hõm, cái cằm vuông, quen mỗi tháng một lần cọc cạch lên phường lương hưu. Có một điều Dung ngày càng nhận ra tiếng ho của ông ngày càng khô và rời rạc như lời kêu cứu. Chủ nhật Dung cắm cúi lau chùi bên dàn karaoke phủ bụi, ông đứng lên nheo mắt:   
- Sao con không hát, con hát rất hay mà. - Dung thoáng ngỡ ngàng, nó hỏi:  
- Ngoại có thích nghe không?  
Rồi mở máy. Hôm ấy Dung rất vui, lần đầu tiên nó hát cho riêng ông nghe và quan trọng nhất là ông đã ngồi lại đấy, gật gù.  
(Tóm tắt: Sinh nhật Dung, ông và Dung cùng làm bánh kem mời bạn bè đến thật đông. Hôm ấy, hai ông cháu cùng nhảy điệu tango, đám bạn ai cũng khen, Dung hãnh diện lắm.)  
(Trích Ông ngoại, *tập truyện Ông ngoại*, Nguyễn Ngọc Tư, NXB trẻ, 2001)  
**Đoạn trích 2:**  
**GIÀN BẦU TRƯỚC NGÕ**  
(Nguyễn Ngọc Tư)  
**Tóm tắt:** Gia đình tôi không thích giàn bầu vì gây bất tiện và khiến họ ngán ăn, nhưng không ai dám chặt vì đó là của bà nội, bà trồng để nhớ quê. Cha tôi cho rằng quê hương là khắp đất nước và đã đưa bà nội lên thành phố sống cùng gia đình.  
Ở nhà tôi, công việc nhàn đến mức bà thơ thẩn vào rồi lại thơ thẩn ra. Nhà cao cửa rộng, khéo đi, cả ngày chẳng ai gặp mặt ai. Chị tôi đi học cả ngày, mẹ tôi đến sở. Bà ra cửa trước, tôi vào cửa sau, bà lên lầu, cha đi xuống, gặp nhau ở lối ngõ cầu thang, nội ngó cha, nhắc “Lúc này bay bận rộn, đến không không ăn cơm ở nhà, khéo ngã bệnh nghen con”. Cha cười “má khỏi lo”. Rồi mỗi người mỗi ngả. Bà năng xuống bếp, quấn quít ở đấy. Chị bếp khoe:  
- Bác ơi, con làm bánh tổ nè, bác cháu mình cùng ăn nghen.  
Bà tôi gật gù khen ngon. Tôi tò mò nhón lấy một miếng ăn thử, nó ngòn ngọt dai dai. Thứ bánh nhà quê này xem ra có khác với Sandwich, chocolate. Bà làm nhiều thứ bánh lắm, không kể hết được, nào là bánh ngọt, bánh ú....toàn là bánh nhà quê, mà hình như chỉ tôi ăn, ba mẹ, chị Lan đều tránh xa xa hỏi " Bánh đó ăn ra làm sao? " Tôi khoe "Sáng này nội làm bánh khọt ngọt ngon lắm."Chị Lan tròn mắt" bánh gì tên ngộ vậy?  
Ừ, ngộ, ngộ chứ. Nội mua về cái lò đất khói tù mù. Cha tôi chê. Nội mang ra ngoài hè để đỡ ám khói tường nhà. Bà bảo: "Làm bánh khọt thì phải đốt bằng lò đất, nó mới ngon". Bà đốt lửa, mắt già tèm nhem nước mắt mùi khói thơm thơm, cay nồng. Mùa này nhiều trái bầu khô, nội hái vào móc ruột ra, lấy cái vỏ mằn mì gọt. Lâu lâu nội đưa lên nhìn, nheo nheo mắt. Tôi hỏi, nội gọt gì. Nội cười, đưa cho tôi mảnh vỏ dầy hình trái tim nỏ xíu.  
- Mặt dây chuyền cho tụi nhỏ đeo.  
Tôi không nén được xuỳ một tiếng.  
- Thời này ai đeo mấy thứ này, nội làm chỉ mất công.  
Trong đôi mắt đùng đục của bà, tôi thấy có một nỗi buồn sâu kín…..  
 **Tóm tắt:** Giàn bầu thưa dần đi khi trời mưa và bà nội tôi bị tai biến não, trở nên lơ ngơ và chỉ nhớ về quá khứ. Cha tôi nói rằng dù có thể đưa người ta ra khỏi quê hương, nhưng không thể tách quê hương ra khỏi trái tim họ, điều mà tôi thấy đúng khi nhìn bà nội ngồi lặng lẽ dưới giàn bầu.  
*(Trích Giàn bầu trước ngõ, Nguyễn Ngọc Tư, sach.info/story.php)*  
**Chú thích:** Nguyễn Ngọc Tư sinh năm 1976, quê ở Cà Mau. Giọng văn Nguyễn Ngọc Tư giàu chất Nam Bộ, lối kể nhẹ nhàng. Sáng tác của cô chủ yếu viết về những câu chuyện bình dị của con người vùng sông nước Nam Bộ - quê hương tác giả, mượn văn hóa Nam Bộ để bao bọc khát vọng đem tình người ấm áp hòa giải mọi ranh giới, mọi khoảng cách. Với trái tim nhân hậu, nhạy cảm, Nguyễn Ngọc Tư đã dành sự quan tâm yêu mến đặc biệt cho đối tượng trẻ em.  
................................  
................................  
................................